

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2025/HS-ST
Ngày 09 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vàng A Măng.

ông Giàng A Páo.

Thư ký phiên tòa: ông Chảo Hồ Sơn – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại Nhà văn hóa bản C T 1, xã N C, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử lưu động, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo: **Lừ Văn Ch**; Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày 01/01/1997, tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản C T 1, xã N C, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Th, sinh năm 1962 và con bà Lò Thị É, sinh năm 1967; Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 05/12/2024, bị tạm giam từ ngày 14/12/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (nay là Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu, Phân trại tạm giam Khu vực Sìn Hồ); có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: là bà Nguyễn Thị Nga, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ, ngày 05/12/2024, Lừ Văn Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave a, biển kiểm soát: 25B1-727.56 của mình, đi từ bản Cuối Tở 1, xã Nậm Cuối đến xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến khu vực bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo thì gặp

một người đàn ông tự giới thiệu tên là Quân (không rõ nhân thân, lai lịch). Qua trao đổi, Ch mua được của Quân 03 gói Heroine, mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh và được gói chung bằng 01 mảnh giấy màu trắng, với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, Ch cầm trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe mô tô mang về nhà mục đích để sử dụng. Vào hồi 14 giờ cùng ngày, khi Ch đi đến khu vực cuối bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo thì gặp tổ công tác Công an xã Noong Hẻo đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát yêu cầu Ch dừng xe để kiểm tra hành chính. Ch lo sợ bị phát hiện nên Ch đã thả gói giấy màu trắng, bên trong có 03 gói Heroine như đã mô tả ở trên xuống nền đường nhằm tiêu hủy vật chứng thì bị tổ công tác Công an xã Noong Hẻo phát hiện, khống chế thu giữ vật chứng. Tại đây, Lữ Văn Ch khai nhận, 03 gói Heroine, bị Cơ quan Công an thu giữ là của Ch, vừa mua được của Quân, mục đích để sử dụng. Trước sự việc trên, Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lữ Văn Ch, về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp số 497 ngày 05/12/2024 của người giám định theo vụ việc, kết luận: 03 gói chất bột màu trắng, thu giữ của Lữ Văn Ch có tổng khối lượng 0,18 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 1220 ngày 09/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Các mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSSH ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lữ Văn Ch, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn Ch, thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố là đúng quy định của pháp luật, không oan và không sai.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: bị cáo Lữ Văn Ch, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lữ Văn Ch, từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh,

đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát: 25B1-727.56, kèm theo chìa khóa xe (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lữ Văn Ch, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; đối với 0,18 gam Heroine thu giữ của Lữ Văn Ch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định (không hoàn lại mẫu vật) nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lữ Văn Ch, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Lữ Văn Ch luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo làm nghề trồng trọt và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: căn cứ tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 đề nghị Hội đồng xét xử, miễn án phí hình sự cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội- đặc biệt khó khăn theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn năm 2021- năm 2025.

Bị cáo Lữ Văn Ch không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Lữ Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 05/12/2024, tại cuối bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lữ Văn Ch đang tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Lữ Văn Ch là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lữ Văn Ch là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 05/12/2024, tại cuối bản Phiêng Chạng, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lữ Văn Ch đang tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt phù hợp và không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ pháp lý, phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lữ Văn Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa. Bị cáo Lữ Văn Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mảnh giấy màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát: 25B1-727.56, kèm theo chìa khóa xe (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lữ Văn Ch, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; đối với 0,18 gam Heroine thu giữ của Lữ Văn Ch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định (không hoàn lại mẫu vật) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lữ Văn Ch là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và các vấn đề liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã thị trấn, huyện Sìn Hồ cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

* Các vấn đề khác của vụ án: Về nguồn gốc 0,18 gam Heroine, bị cáo Lữ Văn Ch khai là mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên Quân, không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai của bị cáo Lữ Văn Ch, không có chứng cứ tài liệu khác để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ trong cùng vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lữ Văn Ch, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lữ Văn Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 05/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave a, màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát: 25B1-727.56, kèm theo chìa khóa xe (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lữ Văn Ch, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 14/ 3/2025 giữa Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) CA tỉnh Lai Châu;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Phân trại tạm giam khu vực Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

